TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 02/2022/HS-ST
Ngày 12/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn An

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Phương

Bà Lê Thị Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2021/QĐXXST-HS ngày 30/11/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 65/2021/HSST-QĐ ngày 31/12/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q (tên gọi khác: H), sinh năm 1990, tại tỉnh Tiền Giang. Trú tại: Ấp Y, xã T, huyện C, tỉnh T; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1970; Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con và chưa có hoạt động gì về chính trị - xã hội; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt).

Người bị hại:

Anh **Phạm Tiến Đ**, sinh năm 1996 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Y, xã T, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Q nghi ngờ Phạm Tiến Đ kêu người đánh mình nên khoảng 19 giờ ngày 23/7/2021, Q lấy con dao bấm bằng kim loại cất vào túi quần và đi đến nhà Đ để hỏi chuyện, đến trước cửa nhà Q rủ Đ đi uống rượu mục đích để Đ ra khỏi nhà, khi Q và Đ vừa ra khỏi nhà khoảng 100m, Q dùng tay trái nắm cổ áo của Đ và nói "hôm bữa mày kêu giang hồ kiếm chém tao phải không?", Đ trả lời không có, Q thể hiện tính côn đồ lấy con dao bấm trong túi quần ra cắt 01 cái vào tay trái của Đ gây thương tích, Đ quỵ xuống Q mới buông cổ áo Đ ra và đi về. Sau đó, Đ đi đến nhà anh Trần Văn B ở gần đó nhờ anh Bộ đưa đi cấp cứu.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 con dao bằng kim loại dài 25cm, lưỡi bằng kim loại dài 12cm, lưỡi sắc, mũi nhọn, lưỡi dao nơi rộng nhất 3,5cm, trên lưỡi dao có dòng chữ K860, cán dao bằng kim loại dài 13cm, trên cán dao có hình bò cạp.

Giấy chứng nhận thương tích số 275/CN - BV ngày 30/7/2021, của Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy xác định Phạm Tiến Đ có 01 vết thương 1/3 dưới mặt ngoài cẳng tay trái #8cm, đứt gân duỗi nông các ngón, sưng nề cẳng bàn tay trái.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 317/2021/TgT ngày 10/8/2021, của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận: Phạm Tiến Đ tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 09%, thương tích do vật sắc gây nên.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn Q đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường, khắc phục được một phần hậu quả.

Tại bản cáo trạng số 73/CT-VKSHCL ngày 30/11/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố Nguyễn Văn Q về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã đưa ra những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Cố ý gây thương tích", xử phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù giam

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại dài 25cm, lưỡi bằng kim loại dài 12cm, lưỡi sắc, mũi nhọn, lưỡi dao nơi rộng nhất 3,5cm, trên lưỡi dao có dòng chữ K860, cán dao bằng kim loại dài 13cm, trên cán dao có hình bò cạp.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại 1 tháng tiền công lao động số tiền 6.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm Nguyễn Văn Q khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 23/7/2021, Nguyễn Văn Q nghi ngờ Phạm Tiến Đ kêu người đánh mình, nên Q có hành vi côn đồ dùng con dao bấm bằng kim loại, mũi nhọn là hung khí nguy hiểm cắt 01 cái vào tay trái của Phạm Tiến Đ gây tỷ lệ thương tật là 9%. Lời khai nhận trên của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố Nguyễn Văn Q phạm tội "Cố ý gây thương tích", theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Bị cáo đã thành niên và có đủ năng lực hành vi dân sự, biết rõ việc dùng hung khí nguy hiểm để gây thương tích, tổn hại đến sức khỏe của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt là nghi ngờ Đ kêu người đánh mình mà bị cáo có thái độ hung hãn, xem thường tính mạng, sức khỏe người khác, mặc dù Đ không thừa nhận việc kêu người đánh bị cáo nhưng bị cáo vẫn dùng con dao bấm đã chuẩn bị trước giấu trong túi quần cắt 01 cái vào cánh tay trái của Đ gây thương tích. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục một phần hậu quả quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Con dao bằng kim loại dài 25cm, lưỡi bằng kim loại dài 12cm, lưỡi sắc, mũi nhọn, lưỡi dao nơi rộng nhất 3,5cm, trên lưỡi dao có dòng chữ K860, cán dao bằng kim loại dài 13cm, trên cán dao có hình bò cạp là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại khai tiền thuốc, ăn uống, điều trị ở bệnh viện là 9.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường xong, nay yêu cầu bị cáo bồi thường 2 tháng tiền công lao động là 12.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường cho Đ 1 tháng tiền công lao động là 6.000.000 đồng vì bị cáo không có

khả năng bồi thường 2 tháng tiền công lao động theo yêu cầu của bị hại. Nhưng qua ý kiến phát biểu và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận bồi thường cho bị hại 1 tháng tiền công lao động là 6.000.000 đồng, bị hại cũng đồng ý và không có ý tranh luận với Viện kiểm sát nên xét thấy chỉ buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 1 tháng tiền công lao động 6.000.000 đồng là phù hợp.

[7] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, định khung hình phạt, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt là có cơ sở, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo qui định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 21 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[9] Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 25cm, lưỡi bằng kim loại dài 12cm, lưỡi sắc, mũi nhọn, lưỡi dao nơi rộng nhất 3,5cm, trên lưỡi dao có dòng chữ K860, cán dao bằng kim loại dài 13cm, trên cán dao có hình bò cạp.

4. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận bị cáo đồng ý bồi thường cho anh Phạm Tiến Đ 01 tháng tiền công lao động là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng).

Kể từ ngày anh Phạm Tiến Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Nguyễn Văn Q chậm thi hành còn phải chịu thêm khoản tiền lãi, tính theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Cai Lậy;
- CCTHADS Cai lậy;
- Các đương sự;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn An